PHAO-LÔ GIÁM MỤC
TÔI TỚ CÁC TÔI TỚ THIÊN CHÚA
HỢP NHẤT VỚI CÁC NGHỊ PHỤ CỦA THÁNH CÔNG ĐỒNG
ĐỂ MUÔN ĐỜI GHI NHỚ

**TUYÊN NGÔN VỀ GIÁO DỤC KI-TÔ GIÁO – GRAVISSIMUM EDUCATIONIS**

*Ngày 28 tháng 10 năm 1965*

**TUYÊN NGÔN VỀ GIÁO DỤC KI-TÔ GIÁO – GRAVISSIMUM EDUCATIONIS**

**LỜI MỞ ĐẦU**

**KẾT LUẬN**

**Chú thích**

**LỜI MỞ ĐẦU**

Thánh Công Đồng Chung đặc biệt quan tâm đến vai trò vô cùng quan trọng của việc giáo dục trong đời sống con người và ảnh hưởng ngày càng sâu rộng của ngành giáo dục đối với sự phát triển của xã hội hiện nay.**1** Quả thật, trong hoàn cảnh hiện tại của thời đại chúng ta, việc giáo dục thanh thiếu niên cũng như việc giáo dục thường xuyên cho giới trưởng thành, trở nên vừa dễ dàng lại vừa cấp bách hơn. Với ý thức sâu sắc hơn về phẩm giá và trách nhiệm, con người muốn được tham gia ngày càng tích cực hơn vào đời sống xã hội, nhất là đời sống kinh tế và chính trị;**2** những tiến bộ kỳ diệu trong lãnh vực kỹ thuật và nghiên cứu khoa học, những phương tiện truyền thông xã hội tân tiến, tất cả cống hiến cho con người hoàn cảnh thuận tiện, nhờ có thêm nhiều thời giờ nhàn rỗi, nên dễ dàng tiếp cận gia sản văn hóa và tinh thần, đồng thời giúp nhau thêm phong phú nhờ những mối liên hệ mật thiết hơn giữa các cộng đồng cũng như giữa các dân tộc.

Từ đó, khắp nơi đều nỗ lực để công cuộc giáo dục càng ngày càng được phát huy; những quyền lợi căn bản về giáo dục của mọi người, nhất là của trẻ em và cha mẹ, được tuyên bố và công nhận trong nhiều văn kiện chính thức;**3** trước con số học sinh gia tăng mau chóng, các trường học được lập thêm khắp nơi với nhiều cải tiến, và những cơ sở giáo dục khác cũng được xây dựng; các phương pháp giáo dục và giảng huấn được phát huy dựa vào những kinh nghiệm mới; đã có nhiều nỗ lực lớn lao được vận dụng để đem những lợi ích nói trên đến cho mọi người, tuy nhiên, vẫn còn rất nhiều trẻ em và thanh thiếu niên chưa có được ngay cả một trình độ học vấn căn bản và biết bao người khác vẫn chưa được hưởng một nền giáo dục thích hợp để phát huy chân lý và bác ái.

Để chu toàn sứ mạng đã lãnh nhận từ nơi Đấng sáng lập, sứ mạng loan truyền mầu nhiệm ơn cứu độ cho mọi người và tái lập mọi sự trong Chúa Ki-tô, Mẹ thánh Giáo Hội phải chăm lo cho cuộc sống toàn diện của con người, kể cả cuộc sống trần thế vốn có liên quan đến ơn gọi siêu nhiên,**4** vì thế, Giáo Hội cũng có trách nhiệm trong việc mở mang và phát triển nền giáo dục. Do đó, Thánh Công Đồng công bố một số nguyên tắc căn bản về giáo dục Ki-tô giáo, nhất là giáo dục học đường, một Ủy Ban đặc biệt sau Công Đồng sẽ giải thích cặn kẽ những nguyên tắc ấy và các Hội Đồng Giám Mục sẽ từ đó thích nghi tùy theo hoàn cảnh khác biệt tại mỗi địa phương.

**1**

Tất cả mọi người, không phân biệt chủng tộc, giai cấp và tuổi tác, do phẩm giá con người, đều có một quyền bất khả di nhượng là phải được hưởng một nền giáo dục**5** thích hợp với lý tưởng riêng,**6** với cá tính, với sự khác biệt phái tính, một nền giáo dục vừa thích nghi với văn hóa và truyền thống dân tộc, vừa mở rộng cộng đồng huynh đệ với các dân tộc khác, để cổ võ cho công cuộc hợp nhất chân chính và hòa bình trên mặt đất. Mục đích của nền giáo dục chân chính là đào tạo con người, nhằm đạt tới cùng đích của bản thân cũng như lợi ích của các cộng đồng mà họ là thành viên và sẽ tham gia phục vụ khi đến tuổi trưởng thành.

Bởi thế, phải lưu tâm đến những tiến triển của các ngành tâm lý học, sư phạm và giáo khoa, để giúp trẻ em và thanh thiếu niên phát triển hài hòa những khả năng thể lý, luân lý và tinh thần, và dần dần có được ý thức trách nhiệm hoàn hảo hơn, nhờ luôn cố gắng trau dồi đúng mức đời sống cá nhân và theo đuổi sự tự do chân chính, bằng cách can đảm và kiên nhẫn lướt thắng mọi trở ngại. Phải tích cực và thận trọng giáo dục các em về phái tính tùy theo lứa tuổi. Ngoài ra, phải huấn luyện cho giới trẻ biết tham gia vào đời sống xã hội, để sau khi được chỉ dẫn đúng đắn về những hành trang cần thiết và thích hợp, các thanh thiếu niên có thể tích cực dấn thân tham gia những đoàn thể khác nhau của cộng đồng nhân loại, cởi mở khi đối thoại với tha nhân cũng như hăng say hoạt động để góp phần thực hiện công ích.

Tương tự, Thánh Công Đồng cũng tuyên bố rằng trẻ em và thanh thiếu niên có quyền được hướng dẫn để biết lượng định những giá trị luân lý với một lương tâm ngay thẳng, biết quý trọng những giá trị ấy với sự gắn bó của chính bản thân, đồng thời biết tin nhận và yêu mến Thiên Chúa cách hoàn hảo hơn. Vì thế Công Đồng tha thiết mời gọi những nhà lãnh đạo các dân tộc hay những ai đang điều hành chương trình giáo dục, hãy lo lắng sao cho giới trẻ không bao giờ bị tước mất quyền lợi bất khả xâm phạm ấy. Công Đồng còn khuyên nhủ các con cái Giáo Hội hãy quảng đại hoạt động trong mọi lãnh vực giáo dục, chủ yếu để có thể sớm đem lại những lợi ích của một nền giáo dục và học vấn xứng hợp cho mọi người ở khắp nơi trên toàn thế giới.**7**

**2**

Các Ki-tô hữu, nhờ việc tái sinh bởi nước và Thánh Thần, đã trở nên những tạo vật mới,**8** được gọi là con Thiên Chúa và thật sự là thế, nên có quyền hưởng một nền giáo dục Ki-tô giáo. Nền giáo dục này không những giúp con người được trưởng thành như vừa trình bày, nhưng chính yếu còn giúp những người đã lãnh bí tích Thánh tẩy, đang khi được hướng dẫn dần dần trong việc hiểu biết mầu nhiệm cứu rỗi, trở nên những người càng ngày càng ý thức hơn về hồng ân đức tin đã nhận lãnh; đồng thời giúp họ biết cách thờ phượng Thiên Chúa Cha trong tinh thần và chân lý (x. Ga 4,23), đặc biệt qua việc cử hành phụng vụ, cũng như huấn luyện họ biết sống theo con người mới trong công bình và thánh thiện của chân lý (Ep 4,22-24), nhờ vậy họ đạt tới con người hoàn thiện, tới tầm vóc viên mãn của Chúa Ki-tô (x. Ep 4,13) và góp phần vào việc tăng trưởng của Nhiệm Thể. Hơn nữa, vì ý thức được ơn gọi của mình, chính họ phải học hỏi, hoặc để làm chứng cho niềm hy vọng họ đang có (x. 1 Pr 3,15), hoặc để giúp cải tạo thế giới theo tinh thần Ki-tô giáo, nhờ đó, những giá trị tự nhiên, khi đã được tiếp nhận trong sự thẩm định toàn vẹn của những người được Chúa Ki-tô cứu chuộc, sẽ góp phần vào thiện ích của toàn thể xã hội.**9** Vì vậy, Thánh Công Đồng nhắc cho những Chủ Chăn hướng dẫn các linh hồn nhớ đến nhiệm vụ rất quan trọng là phải lo liệu thật chu đáo để các tín hữu, nhất là giới trẻ, niềm hy vọng của Giáo Hội, được hưởng nhận nền giáo dục Ki-tô giáo.**10**

**3**

Vì là người lưu truyền sự sống cho con cái, nên cha mẹ có bổn phận vô cùng quan trọng là giáo dục những người con trong gia đình, và vì thế họ phải được coi là những nhà giáo dục đầu tiên và chính yếu.**11** Vai trò giáo dục này quan trọng đến nỗi nếu cha mẹ không làm thì khó có ai có thể bổ khuyết được. Thật vậy, chính cha mẹ có nhiệm vụ tạo cho gia đình một bầu khí tràn đầy tình yêu cũng như lòng tôn kính đối với Thiên Chúa và tha nhân, tạo điều kiện thuận lợi cho việc giáo dục toàn diện trong đời sống cá nhân và xã hội của con cái. Do đó gia đình là trường học đầu tiên dạy các đức tính xã hội cần thiết cho tất cả các cộng đồng. Nhưng đặc biệt trong gia đình các Ki-tô hữu, với ân sủng dồi dào và sự nâng đỡ của bí tích Hôn nhân, con cái phải được dạy dỗ ngay từ tuổi ấu thơ, hợp với đức tin đã lãnh nhận khi chịu bí tích Thánh tẩy, để nhận biết và tôn thờ Thiên Chúa, đồng thời yêu thương mọi người chung quanh; chính tại nơi đây, con trẻ có kinh nghiệm đầu tiên về một xã hội nhân bản lành mạnh và về Giáo Hội; sau cùng, nhờ gia đình, các em được hướng dẫn từng bước đi vào cộng đồng nhân loại cũng như cộng đoàn Dân Chúa. Bởi vậy cha mẹ phải ý thức sâu xa về tầm quan trọng của một gia đình mang phẩm chất Ki-tô hữu đích thực trong đời sống và sự thăng tiến của cả đoàn Dân Thiên Chúa.**12**

Nhiệm vụ giáo dục trước tiên thuộc về gia đình, nhưng cũng cần đến sự trợ giúp của toàn thể xã hội. Thật vậy, ngoài những quyền lợi của cha mẹ và những người được cha mẹ ủy thác cho một phần công việc giáo dục, chắc chắn xã hội dân sự cũng có những quyền lợi và bổn phận trong việc tổ chức những gì cần thiết cho lợi ích chung của xã hội trần thế. Một trong những bổn phận của xã hội dân sự là đẩy mạnh công cuộc giáo dục giới trẻ bằng nhiều phương cách, như bảo đảm và hỗ trợ cho quyền lợi và bổn phận của cha mẹ và những người góp phần vào công việc giáo dục; theo nguyên tắc hoạt động hỗ trợ, nếu cha mẹ và các đoàn thể khác không có khả năng khởi xướng, thì xã hội dân sự, thể theo nguyện vọng của cha mẹ, phải kiện toàn công việc giáo dục; ngoài ra cũng phải thiết lập các trường học và cơ sở dành riêng cho giáo dục theo như lợi ích chung đòi hỏi.**13**

Sau cùng, Giáo Hội có trách nhiệm giáo dục với một lý do đặc biệt, không những vì Giáo Hội là một cộng đồng nhân loại phải được thừa nhận là có khả năng giáo dục, nhưng nhất là vì Giáo Hội có nhiệm vụ loan truyền cho mọi người biết con đường cứu rỗi, cũng như thông ban sự sống Chúa Ki-tô cho các tín hữu và luôn lo lắng giúp họ đạt tới sự sống viên mãn trong Người.**14** Bởi vậy, Giáo Hội như người mẹ có nhiệm vụ bảo đảm một nền giáo dục để giúp cho đời sống con cái được thấm đẫm tinh thần của Chúa Ki-tô, đồng thời cũng cộng tác với mọi dân tộc để cổ võ cho việc hoàn thiện hoá con người toàn diện, phục vụ lợi ích của xã hội trần thế và xây dựng một thế giới mang tính nhân bản hơn.**15**

**4**

Để chu toàn nhiệm vụ giáo dục, Giáo Hội quan tâm đến tất cả các phương thế thích hợp, đặc biệt là những phương thế riêng của mình. Trước hết là chương trình huấn giáo **16** nhằm soi sáng và củng cố đức tin, nuôi dưỡng đời sống theo tinh thần Chúa Ki-tô, đưa đến việc tham dự ý thức và linh động vào mầu nhiệm phụng vụ,**17** khuyến khích hoạt động tông đồ. Giáo Hội cũng đặc biệt quan tâm tìm cách đem tinh thần Ki-tô giáo thấm nhuần và nâng cao những cách thức hỗ trợ giáo dục khác thuộc gia sản chung của nhân loại và đang góp phần to lớn vào việc trau dồi tinh thần và đào luyện con người, như các phương tiện truyền thông xã hội,**18** các tổ chức có mục đích rèn luyện tinh thần và sức khoẻ thể lý, các phong trào thanh thiếu niên và nhất là các trường học.

**5**

Trong tất cả các phương tiện giáo dục, học đường giữ một vai trò quan trọng đặc biệt,**19** vì học đường mang sứ mạng giúp phát triển không ngừng các năng lực tinh thần, nâng cao khả năng phán đoán ngay thẳng, dẫn vào gia sản văn hóa được tích luỹ từ bao thế hệ trước, phát huy nhận thức về các giá trị, chuẩn bị đời sống nghề nghiệp, khuyến khích sự hiểu biết lẫn nhau bằng cách tạo lập mối liên hệ bạn bè giữa các học sinh dù có cá tính hay hoàn cảnh sống khác biệt nhau; hơn nữa, học đường còn trở nên như điểm trung tâm, nơi mà gia đình, giáo viên, các đoàn hội đa dạng muốn cổ võ đời sống văn hóa, công dân và tôn giáo, cả xã hội dân sự cũng như toàn thể cộng đồng nhân loại phải tham gia hoạt động và góp phần phát triển.

Như thế, thật cao đẹp nhưng cũng thật nặng nề thiên chức của tất cả những ai đang giúp các bậc cha mẹ chu toàn nhiệm vụ và thay thế cộng đồng nhân loại nhận lãnh trọng trách giáo dục nơi học đường; thiên chức này đòi phải có những phẩm chất đặc biệt về trí tuệ và tâm hồn, được chuẩn bị thật kỹ lưỡng, với thái độ sẵn sàng canh tân và thích nghi không ngừng.

**6**

Nhiệm vụ và quyền lợi đầu tiên bất khả di nhượng của cha mẹ là giáo dục con cái, nên họ phải được thực sự tự do trong việc lựa chọn trường học. Do đó, vì có bổn phận bảo vệ và bênh vực quyền tự do của công dân, chính quyền phải dựa trên nguyên tắc phân bố công bình để phân chia những ngân khoản tài trợ chung sao cho cha mẹ có thể được thực sự tự do lựa chọn trường học cho con cái theo lương tâm.**20**

Ngoài ra, chính quyền còn có bổn phận lo liệu cho mọi công dân được tham dự thực sự vào nền văn hóa và được chuẩn bị thích đáng để thi hành các nhiệm vụ và quyền lợi công dân. Bởi thế, chính quyền phải bảo đảm cho trẻ em quyền được hưởng một nền giáo dục học đường thích hợp, phải quan tâm đến khả năng làm việc và trình độ học thức của các giáo viên, phải chăm sóc sức khỏe của học sinh, và cách chung phải phát triển toàn diện sinh hoạt học đường, trong khi vẫn luôn chú ý đến nguyên tắc hoạt động hỗ trợ, và do đó, phải loại trừ mọi chế độ độc quyền trong lãnh vực học vấn, vốn trái nghịch với quyền tự nhiên của con người, cản trở sự phát triển và phổ biến văn hóa, làm tan loãng bầu khí thuận hòa giữa các công dân và trái nghịch với chủ trương đa nguyên hiện đang thịnh hành tại nhiều xã hội.**21**

Vì thế, Thánh Công Đồng khuyến khích các Ki-tô hữu hãy tự nguyện tham gia hỗ trợ các hoạt động, hoặc để khám phá những phương pháp giáo dục thích hợp và đường hướng tổ chức việc học hành, hoặc để đào tạo các giáo viên có khả năng giáo dục thanh thiếu niên cách đúng đắn, và, đặc biệt qua các hội phụ huynh học sinh, liên tục trợ giúp các sinh hoạt tại học đường, nhất là việc thực hiện chương trình giáo dục luân lý.**22**

**7**

Hơn nữa, vì ý thức sâu xa nhiệm vụ vô cùng quan trọng là ân cần lo lắng giáo dục tất cả các con cái mình về phương diện luân lý và tôn giáo, Giáo Hội còn phải hiện diện với lòng ưu ái và sự trợ giúp đặc biệt dành cho đoàn con khá đông đang được đào luyện trong các trường không công giáo. Sự hiện diện ấy được thể hiện qua chứng từ đời sống của những người giảng dạy và hướng dẫn, qua việc tông đồ của các bạn học,**23** và nhất là qua thừa tác vụ giảng dạy giáo lý cứu rỗi của các linh mục và giáo dân, nhờ những phương pháp phù hợp với lứa tuổi và hoàn cảnh của các em, kết hợp với sự hỗ trợ thiêng liêng bằng mọi sáng kiến thích hợp tuỳ theo hoàn cảnh và thời gian cho phép.

Về phần cha mẹ phải nhớ rằng họ có nhiệm vụ quan trọng là phải lo liệu mọi sự và nếu cần, phải đòi hỏi cho con cái được hưởng nhận những trợ giúp ấy và luôn thăng tiến nhờ nền giáo dục Ki-tô giáo được kết hợp đồng bộ với giáo dục học đường. Vì thế, Giáo Hội tán dương những cơ quan cũng như các đoàn thể dân sự, theo chủ trương đa nguyên trong xã hội hiện nay và vì chú tâm đến quyền tự do tôn giáo, đang giúp đỡ các gia đình để việc giáo dục con cái nơi học đường được phù hợp với các nguyên tắc luân lý và tôn giáo riêng của gia đình.**24**

**8**

Giáo Hội hiện diện đặc biệt trong lãnh vực học đường qua cơ chế trường công giáo. Thực ra trường công giáo cũng theo đuổi những mục tiêu văn hóa và giáo dục nhân bản cho thanh thiếu niên không kém gì các trường khác. Điều riêng biệt của trường công giáo là có sứ mạng tạo cho môi trường học đường một bầu khí sống động, thấm đẫm tinh thần tự do và bác ái của Tin Mừng, giúp thanh thiếu niên phát triển nhân cách đồng thời làm phát triển con người mới đã được hình thành khi lãnh nhận bí tích Thánh tẩy, và cuối cùng hướng nền văn hóa chung của nhân loại vào việc loan truyền ơn cứu rỗi sao cho các học sinh dần dần nhận thức về thế giới, cuộc đời và con người dưới ánh sáng đức tin.**25** Như thế, trong khi hoà mình vào những tiến triển của thời đại, trường công giáo dạy cho học sinh biết hoạt động hữu hiệu cho lợi ích của xã hội trần thế, và chuẩn bị cho các em biết phục vụ để mở mang Nước Chúa, nhờ đó, bằng đời sống gương mẫu và tông đồ, các em trở nên như men cứu rỗi cho cộng đồng nhân loại.

Như vậy, trường công giáo giữ một vai trò rất quan trọng trong tình trạng hiện nay của chúng ta, vì có khả năng góp phần lớn lao vào việc chu toàn sứ mạng của Dân Thiên Chúa và hỗ trợ nhiều cho cuộc đối thoại giữa Giáo Hội và cộng đồng nhân loại hướng đến lợi ích cho cả đôi bên. Vì thế, Thánh Công Đồng tuyên bố một lần nữa rằng Giáo Hội có quyền thiết lập và điều khiển các trường thuộc các cấp và các ngành, như Huấn Quyền đã xác nhận qua nhiều văn kiện,**26** Công Đồng cũng nhắc lại rằng việc thực thi quyền lợi ấy sẽ đóng góp rất nhiều cho việc đảm bảo tự do lương tâm và những quyền lợi của cha mẹ cũng như sự tiến bộ của chính nền văn hóa.

Tuy nhiên, các nhà giáo nên nhớ rằng họ là những nhân vật chính giúp cho trường công giáo thực hiện được những mục tiêu và dự án của mình.**27** Vì thế, họ phải được chuẩn bị hết sức chu đáo để lãnh hội những khoa học đạo đời được chứng thực bằng các văn bằng tương xứng, và có được nhiều kiến thức sư phạm phù hợp với những phát minh của thời đại tiến bộ. Chớ gì các giáo viên, khi liên kết với các bạn đồng nghiệp và với các học sinh trong tình bác ái, và được thấm nhuần tinh thần tông đồ, sẽ làm chứng cho vị Tôn sư duy nhất là Chúa Ki-tô bằng đời sống cũng như bằng lời giảng dạy. Mong rằng các thầy biết luôn cộng tác với nhau, đặc biệt với các bậc phụ huynh; trong suốt thời gian giáo dục, hãy biết cùng nhau quan tâm đúng mức đến sự khác biệt phái tính và mục đích riêng của cả hai phái trong gia đình cũng như ngoài xã hội do Chúa Quan Phòng đã đặt định; hãy cố gắng khuyến khích học sinh biết tự mình làm việc, và khi thời gian học tập chấm dứt, hãy tiếp tục đồng hành với chúng bằng lời khuyên bảo, với tình thân hữu và nhờ các hiệp hội chuyên ngành được thành lập theo đúng tinh thần của Giáo Hội. Thánh Công Đồng cũng tuyên bố rằng chức vụ của nhà giáo là một hoạt động tông đồ đích thực, rất thích hợp và cần thiết cho thời đại chúng ta, đồng thời là một phục vụ chính đáng cho xã hội. Công Đồng cũng nhắc nhở các phụ huynh công giáo nên tin tưởng gửi con em vào các trường công giáo nếu điều kiện thời gian và nơi chốn cho phép, đồng thời phải tùy khả năng nâng đỡ và hợp tác với các trường ấy để mưu cầu lợi ích cho con em mình.**28**

**9**

Tất cả các trường hiện tùy thuộc vào Giáo Hội bằng bất cứ cách nào phải tuỳ khả năng tổ chức theo đúng mẫu thức nêu trên của trường công giáo, dù có thể mang những hình thức khác nhau tùy hoàn cảnh địa phương.**29** Giáo Hội rất cảm kích trước việc những trường công giáo thâu nhận cả những học sinh không công giáo, nhất là ở những miền có các giáo đoàn mới thành lập.

Ngoài ra, khi thiết lập và điều hành các trường công giáo, cần phải để ý đến những nhu cầu của thời đại hôm nay. Vì thế, trong khi vẫn quan tâm đến các trường tiểu học và trung học vốn là nền tảng của việc giáo dục, cũng phải chú trọng tới những trường đặc biệt được thành lập do yêu cầu của hoàn cảnh, chẳng hạn những trường chuyên nghiệp **30** và kỹ thuật, những khoá học dành cho người trưởng thành, và cả những cơ sở thuộc về công tác cứu trợ xã hội dành cho những người khuyết tật cần được chăm sóc đặc biệt, cũng như những trường sư phạm đào luyện giáo chức vừa cho việc dạy giáo lý, vừa cho những hình thức giáo dục khác.

Thánh Công Đồng ân cần nhắn nhủ các Chủ Chăn của Giáo Hội cũng như mọi Ki-tô hữu đừng quản ngại hy sinh giúp đỡ các trường công giáo chu toàn bổn phận ngày càng hoàn hảo hơn, và nhất là quan tâm đến nhu cầu của những người thiếu thốn phương tiện vật chất, thiếu sự nâng đỡ và tình thương của gia đình hoặc còn xa lạ với đức tin.

**10**

Giáo Hội cũng đặc biệt quan tâm đến những trường Cao Đẳng, nhất là những viện Đại Học và các Phân Khoa. Hơn nữa, đối với các học viện thuộc quyền, Giáo Hội đưa ra định hướng tổ chức sao cho mỗi môn học được nghiên cứu tường tận theo những nguyên tắc riêng, với phương pháp và quyền tự do riêng trong việc khảo sát khoa học, để sinh viên có được kiến thức ngày càng sâu sắc hơn về các môn học ấy, và khi đã tìm hiểu thấu đáo những vấn đề mới nảy sinh cũng như các công trình khảo cứu của thời đại đang tiến bộ, theo bước chân của các vị Tiến sĩ Giáo Hội, nhất là thánh Tôma Aquinô, mọi người sẽ nhận thức sâu xa hơn rằng đức tin và lý trí đều cùng quy về một chân lý duy nhất.**31** Như thế, tinh thần Ki-tô giáo sẽ hiện diện một cách công khai, vững mạnh và phổ quát trong mọi nỗ lực đưa đến một nền văn hóa trổi vượt hơn, và các học viên xuất thân từ những trường ấy sẽ là những người có kiến thức vững chắc thực sự, sẵn sàng đảm nhận mọi trọng trách trong xã hội và trở nên nhân chứng đức tin giữa thế giới.**32**

Tại các Đại Học Công Giáo không có Phân Khoa Thần Học, nên thành lập một học viện hay một giảng khoá bộ môn thần học để các sinh viên giáo dân cũng có thể lĩnh hội những bài giảng huấn thích hợp. Các khoa học sở dĩ tiến bộ được là nhờ ở các công trình khảo cứu chuyên biệt có giá trị khoa học tầm cao, nên các Đại Học và các Phân Khoa Công Giáo phải hết sức nâng đỡ những học viện có chủ đích xúc tiến công cuộc khảo cứu khoa học.

Thánh Công Đồng tha thiết đề nghị các Viện Đại Học và các Phân Khoa Công Giáo được phân bố cách thích hợp tại nhiều nơi trên thế giới, hãy phát triển để được nổi bật không phải do số lượng mà do phẩm chất của giảng huấn; hãy tạo điều kiện dễ dàng trong việc đón nhận những sinh viên có nhiều triển vọng dù họ thuộc thành phần kém may mắn, nhất là những người đến từ các quốc gia còn non trẻ.

Vận mạng của xã hội và của chính Giáo Hội liên hệ mật thiết với sự tiến bộ của giới trẻ đang hấp thụ nền học vấn cao đẳng,**33** do đó, các Vị Chủ Chăn trong Giáo Hội không những chỉ tận tâm săn sóc đời sống thiêng liêng của các sinh viên đang theo học tại các Đại Học Công Giáo, nhưng vì lo lắng cho việc đào tạo thiêng liêng của tất cả các con cái mình, nên sau khi tham khảo ý kiến các Giám Mục, các ngài hãy lo liệu thiết lập tại ngay cả các Đại Học không công giáo những cư xá và trung tâm sinh viên công giáo, ở đó, các linh mục, tu sĩ và giáo dân được tuyển chọn và huấn luyện kỹ càng, sẽ thường xuyên giúp đỡ giới trẻ sinh viên về tu đức và học thức. Tại các Đại Học Công Giáo cũng như các Đại Học khác, những thanh niên ưu tú có khả năng thích hợp cho việc dạy học và nghiên cứu, cần được đặc biệt quan tâm và khuyến khích để sau này đảm nhận nghiệp vụ giáo chức.

**11**

Giáo Hội đặt nhiều kỳ vọng vào hoạt động của các phân khoa dạy các môn học thánh.**34** Vì thế, Giáo Hội ủy thác cho các phân khoa ấy một nhiệm vụ vô cùng quan trọng là chuẩn bị cho các sinh viên, không những để họ tiến tới chức linh mục, nhưng nhất là để trở thành giáo sư giảng dạy các giáo trình cấp cao của Giáo Hội, hoặc để hoạt động chuyên ngành phát triển các bộ môn, hoặc để đảm nhận những phận vụ khó khăn hơn của việc tông đồ thuộc giới trí thức. Tương tự, các phân khoa ấy cũng có nhiệm vụ khảo cứu sâu xa những lãnh vực khác nhau của các môn học thánh để càng ngày càng thấu hiểu tường tận hơn Mạc Khải Thánh, mở rộng hơn di sản khôn ngoan Ki-tô giáo do các bậc tiền nhân truyền lại, gia tăng đối thoại với các anh em ly khai và với những người ngoài Ki-tô giáo, và sau cùng, để giải đáp những vấn nạn được đặt ra do sự phát triển của các học thuyết.**35**

Vì thế, các Phân Khoa thuộc Giáo Hội phải tu chỉnh những điều lệ cho hợp thời để phát triển mạnh mẽ các khoa học thánh và những khoa học liên hệ, và phải sử dụng những phương pháp và phương tiện tân tiến để hướng các sinh viên đến những khảo cứu sâu rộng hơn.

**12**

Sự cộng tác, một phương thức ngày càng thêm cấp bách và đang được củng cố trong phạm vi giáo phận, quốc gia và quốc tế, cũng rất cần thiết trong lãnh vực học đường, vì thế, bằng mọi cách, phải lo liệu thế nào cho việc hợp tác giữa các trường Công giáo với nhau được thuận lợi, đồng thời vì ích lợi chung của cộng đồng nhân loại đòi hỏi, phải đẩy mạnh việc hợp tác giữa các trường Công giáo với các trường khác.**36**

Càng liên kết và cộng tác chặt chẽ với nhau, nhất là ở bậc Đại Học, càng thu lượm được nhiều kết quả. Ước mong trong tất cả các Đại Học, các Phân Khoa biết hợp tác với nhau thể theo yêu cầu của mục tiêu được đặt ra; ngoài ra, chính các Đại Học cũng phải liên kết với nhau qua việc trao đổi đa phương các sinh hoạt, bằng cách cùng tổ chức chung những cuộc hội thảo quốc tế, chia sẻ với nhau các công trình nghiên cứu khoa học, thông tri cho nhau những phát minh, trao đổi các giáo sư trong một thời hạn nào đó và gia tăng các sinh hoạt khác nữa để có thể hỗ trợ cho nhau nhiều hơn.

**KẾT LUẬN**

Thánh Công Đồng tha thiết khuyên nhủ những người trẻ hãy ý thức ý nghĩa cao cả của nhiệm vụ giáo dục, hãy sẵn sàng quảng đại nhận lãnh trách nhiệm này, nhất là tại những vùng mà việc giáo dục thanh thiếu niên đang gặp khó khăn vì thiếu thầy dạy.

Trong khi tỏ lòng biết ơn sâu xa đối với các linh mục, tu sĩ nam nữ và giáo dân, do nhiệt tình Phúc Âm, đang dấn thân tham gia công cuộc trọng đại của việc giáo dục và việc dạy học trong các trường thuộc mọi cấp mọi ngành, Thánh Công Đồng khuyến khích họ hãy quảng đại kiên trì trong bổn phận đã lãnh nhận và nỗ lực đạt được trình độ cao trong việc giúp cho học sinh thấm nhuần tinh thần của Chúa Ki-tô, trong khoa sư phạm và trong việc trau dồi kiến thức, để họ không những đẩy mạnh cuộc canh tân bên trong Giáo Hội mà còn duy trì và phát huy thêm sự hiện diện đầy phúc lộc của Giáo Hội trong thế giới ngày nay nhất là trong giới trí thức.

*Tất cả và từng điều được ban bố trong Tuyên Ngôn này đều đã được các Nghị phụ Thánh Công Đồng chấp thuận. Và, với thẩm quyền tông truyền nhận được từ Chúa Ki-tô, hợp nhất với các Nghị phụ khả kính, trong Chúa Thánh Thần, Chúng Tôi phê chuẩn, quyết nghị và xác lập, và những gì đã được xác lập theo thể thức Công Đồng, Chúng Tôi truyền công bố cho Danh Chúa cả sáng.*

Rô-ma, tại Đền Thánh Phê-rô, ngày 28 tháng 10 năm 1965
Tôi, PHAO-LÔ, Giám mục Giáo Hội Công giáo
(Tiếp theo là chữ ký của các Nghị phụ)

**Chú thích**

**1** Trong số nhiều văn kiện giải thích tầm quan trọng của việc giáo dục, trước hết, x. BÊNÊĐICTÔ XV, Tông thư *Communes Litteras*, 10.4.1919: AAS 11 (1919), tr. 172; PI-Ô XI, Thông điệp *Divini Illius Magistri*, 31.12.1929: AAS 22 (1930), tr. 49-86; PI-Ô XII, Huấn từ cho nhóm trẻ A.C.I., 20.4.1946: *Discorsi e Radiomessaggi* VIII, tr. 53-57; nt., Huấn từ cho giới gia trưởng nước Pháp, 18.9.1951: *Discorsi e Radiomessaggi* XIII, tr 241-245; GIO-AN XXIII, Sứ điệp kỷ niệm 30 năm ban hành thông điệp *Divini Illius Magistri*, 30.12.1959: AAS 52 (1960), tr. 57-59; PHAO-LÔ VI, *Huấn từ cho các hội viên F.I.D.A.E*. (Federazione Istituti Dipendenti dall’Autorità Ecclesiastica), 30.12.1963: Encicliche e Discorsi di S.S. Paolo VI, I, Roma 1964, tr. 601-603. Cũng nên xem *Acta et Documenta Concilio Oecumenico* *Vatican II* *apparando*, loạt I, Antepraeparatoria, 1. vol. III, tr. 363-364, 370-371, 373-374.

**2** x. GIO-AN XXIII, Thông điệp *Mater et Magistra*, 15.5.1961:AAS 53 (1961), tr. 413, 415-417, 424; Thông điệp *Pacem In Terris*, 11.4.1963: AAS 55 (1963), tr. 278 t.

**3** x. Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền do Đại Hội Đồng Liên Hiệp Quốc biểu quyết ngày 10.12.1948 và xem Déclaration des droits de l’enfant, 20.11.1959; Protocole additionnel à la convention de sauvegarde des droits de l’homme et des libertés fondamentales, Paris, 20.3.1952; về Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền, x. GIO-AN XXIII, Thông điệp Pacem In Terris, 11.4.1963: AAS 55 (1963), tr. 295 t.

**4** x. GIO-AN XXIII, Thông điệp *Mater et Magistra*, 15.5.1961: AAS 53 (1961), tr. 402; CĐ VA-TI-CA-NÔ II, Hiến chế tín lý về Giáo Hội *Lumen Gentium*, 17: AAS 57 (1965), tr. 21.

**5** PI-Ô XII, *Sứ điệp truyền thanh*, 24.12.1942: AAS 35 (1943), tr. 12, 19; GIO-AN XXIII, Thông điệp *Pacem In Terris*, 11.4.1963: AAS 55 (1963), tr. 259 t. Và xem những Tuyên ngôn nhân quyền ở ghi chú 3.

**6** x. PI-Ô XI, Thông điệp *Divini Illius Magistri*, 31.12.1929: AAS 22 (1930), tr. 50 t.

**7** x. GIO-AN XXIII, Thông điệp *Mater et Magistra*, 15.5.1961: AAS 53 (1961), tr. 441t.

**8** x. PI-Ô XI, Thông điệp *Divini Illius Magistri*, n.v.t. tr. 83.

**9** x. CĐ VA-TI-CA-NÔ II, Hiến chế tín lý về Giáo Hội *Lumen Gentium*, 36.

**10** x. CĐ VA-TI-CA-NÔ II, Sắc lệnh về Nhiệm Vụ Mục Vụ của các Giám Mục trong Giáo Hội *Christus Dominus*, 12-14.

**11** x. PI-Ô XI, Thông điệp *Divini Illius Magistri*, n.v.t. tr. 59t. Thông điệp *Mit Brenender Sorge*, 14.3.1937: AAS 29 (1937), tr. 164t.; PI-Ô XII, Huấn từ cho đại hội toàn quốc lần đầu tiên của Hiệp Hội Công Giáo các giáo chức Ý (A.I.M.C.), 18.9.1946: *Discorsi e radiomessaggi* VIII, tr. 218.

**12** x. CĐ VA-TI-CA-NÔ II, Hiến chế tín lý về Giáo Hội *Lumen Gentium*, 11 và 35.

**13** x. PI-Ô XI, Thông điệp *Divini Illius Magistri*, n.v.t. tr. 63t.; PI-Ô XII, *Sứ điệp truyền thanh*, 1.6.1941: AAS 33 (1941), tr. 200; Huấn từ cho Đại hội toàn quốc lần đầu tiên của Hiệp Hội Công Giáo các giáo chức Ý, 8.9.1946: *Discorsi e Radiomessaggi* VIII, tr. 218; Về nguyên tắc đồng trách nhiệm, x. GIO-AN XXIII, Thông điệp *Pacem In Terris,* 11.4.1963: AAS 55 (1963), tr. 294.

**14** x. PI-Ô XI, Thông điệp *Divini Illius Magistri*, n.v.t. tr. 53t, 56t.; Thông điệp *Non Abbiamo Bisogno*, 29.6.1931: AAS 23 (1931), tr. 311t.; PI-Ô XII, Thư của Quốc Vụ Khanh gởi cho tuần lễ xã hội Ý lần thứ XXVIII, 20.9.1955: *L’Osservatore Romano*, 29.9.1955.

**15** Giáo Hội biểu dương các nhà cầm quyền dân sự địa phương, quốc gia và quốc tế, với ý thức về những nhu cầu khẩn thiết của thời đại ngày nay, đã nỗ lực giúp tất cả các dân tộc tham gia trọn vẹn hơn vào việc giáo dục và phát triển văn hóa nhân loại; x. PHAO-LÔ VI, Diễn văn trước Đại Hội Đồng Liên Hiệp Quốc, 4.10.1965: *L’Osservatore Romano,* 6.10.1965.

**16** x. PI-Ô XI, Tự sắc *Orbem Catholicum*, 29.6.1923: AAS 15 (1923), tr. 327-329; Sắc lệnh *Provido Sane,* 12.1.1935: AAS 27 (1935), tr. 145-152; CĐ VA-TI-CA-NÔ II, Sắc lệnh về Nhiệm vụ mục vụ của các Giám mục trong Giáo Hội *Chirstus Dominus*, 13 và 14.

**17** x. CĐ VA-TI-CA-NÔ II, Hiến chế về Phụng vụ thánh *Sacrosanctum Concilium*, 14.

**18** x. CĐ VA-TI-CA-NÔ II, Sắc lệnh về các phương tiện truyền thông xã hội *Inter Mirifica*, 13 và 14.

**19** x. PI-Ô XI, Thông điệp *Divini Illius Magistri*, n.v.t. tr. 76; PI-Ô XII, Huấn từ cho Hiệp Hội Giáo Chức Công Giáo Bavaria, 31.12.1956: *Discorsi e Radiomessaggi* XVIII, tr. 746.

**20** x. CĐ GIÁO TỈNH CINCINNATI III, năm 1961: *Collectio Lacensis III*, cột 1240, c/d.; PI-Ô XI, Thông điệp *Divini Illius Magistri*, nt. tr. 60, 63t.

**21** x. PI-Ô XI, Thông điệp *Divini Illius Magistri*, nt. tr. 63; Thông điệp *Non Abbiamo Bisogno*, 29.6.1963: AAS 91931), tr. 305; PI-Ô XII, Thư của Quốc vụ khanh gởi cho tuần lễ xã hội lần thứ XVIII tại Ý, 20.9.1955: *L’Osservatore Romano*, 29.9.1955; PHAO-LÔ VI, Huấn từ cho Hiệp Hội Công nhân Ki-tô hữu Ý (A.C.L.I.), 6.10.1963: *Encicliche e Discorsi di Paolo VI*, I, Roma 1964, tr. 230.

**22** x. GIO-AN XXIII, Sứ điệp kỷ niệm 30 năm ban hành Thông điệp *Divini Illius Magistri*, 30.12.1959: AAS 52 (1960), tr. 57.

**23** Giáo Hội rất quý trọng hoạt động tông đồ do các giáo sư và học sinh công giáo có thể thực hiện trong lãnh vực học đường.

**24** x. PI-Ô XII, Huấn từ cho Hiệp hội Giáo chức Công Giáo Bavaria, 31.12.1956: *Discorsi e Radiomessaggi* XVIII, tr. 745tt.

**25** x. CĐ GIÁO TỈNH WESTMONASTERY I, năm 1852: Collatio Lacensis III, cột 1334, 1/b; PI-Ô XI, Thông điệp *Divini Illius Magistri* , nt., tr. 77t.; PI-Ô XII, Huấn từ cho Hiệp hội giáo chức Công Giáo Bavaria *,* 31.12.1956: *Discorsi e Radiomessaggi* XVIII, tr. 746; PHAO-LÔ VI, Huấn từ cho các hội viên F.I.D.A.E. (Federazione Istituti Dipendenti dall’Autorità Ecclesiastica), 30.12.1963: *Encicliche e Discorsi di Paolo VI*, I, Roma 1964, tr. 602tt.

**26** x. Đặc biệt các tài liệu trong ghi chú 1; hơn nữa, quyền lợi này của Giáo Hội đã được nhiều Công Đồng giáo tỉnh, cũng như những tuyên ngôn mới nhất được nhiều Hội Đồng Giám Mục công bố.

**27** x. PI-Ô XI, Thông điệp *Divini Illius Magistri*, nt. tr. 80tt.; PI-Ô XII, Huấn từ cho Hiệp hội Giáo chức Công giáo Trung học Ý (U.C.I.I.M.), 5.1.1954: *Discorsi e Radiomessaggi* XV, tr. 551-556; GIO-AN XXIII, Huấn từ cho Đại hội Hiệp hội Giáo chức Công giáo Ý (A.I.M.C.) *lần VI*, ngày 5.9.1959: *Discorsi, Messaggi, Colloqui*, I, Roma 1960, tr. 427-431.

**28** x. PI-Ô XII, Huấn từ cho Hiệp hội Giáo chức Công giáo Trung học Ý (U.C.I.I.M.), 5.1.1954, nt., tr. 555.

**29** x. PHAO-LÔ VI, Huấn từ cho Cơ quan Quốc tế Giáo dục Công giáo (O.I.E.C.), 25.2.1964: *Encicliche e Discorsi di Paolo VI*, II, Roma 1964, tr. 232.

**30** x. PHAO-LÔ VI, Huấn từ cho Hiệp hội Công nhân Công giáo Ý (A.C.I.I.), 6.10.1963: *Encicliche e Discorsi di Paolo VI*, I, Roma 1964, tr. 229.

**31** x. PHAO-LÔ VI, Huấn từ cho Đại hội quốc tế lần thứ VI về thuyết Tôma, 10.9.1965: AAS 57 (1965), tr. 788-792.

**32** x. PI-Ô XII, Huấn từ cho giáo chức và sinh viên các trường cao đẳng Công Giáo Pháp, 21.9.1950: *Discorsi e Radiomessaggi* XII, tr. 219-221; Thư gởi đại hội “Pax Romana” lần thứ XXII, 12.8.1952: *Discorsi e Radiomessaggi* XIV, tr. 567-569; GIO-AN XXIII, Huấn từ cho Liên Viện Đại Học Công Giáo, 1.4.1959: *Discorsi, Messaggi, Colloqui*, I, Roma 1960, tr. 226-229; PHAO-LÔ VI, Huấn từ cho Hội đồng Giáo sư Đại học Công giáo Milan, 5.4.1964: *Encicliche e Discorsi di Paolo VI*, Roma 1964, tr. 438-443.

**33** x. PI-Ô XII, Huấn từ cho Hội đồng Giáo sư và Sinh viên Đại học Rôma, 15-6-1952: *Discorsi e Radiomessaggi* XIV, tr. 208: “Hướng đi của xã hội ngày mai tuỳ thuộc vào khối óc và con tim của các sinh viên Đại học hôm nay”.

**34** x. PI-Ô XI, Tông hiến *Deus Scientiarum Dominus*, 24.5.1931: AAS 23 (1931), tr. 245-247.

**35** x. PI-Ô XII, Thông điệp *Humani Generis*, 12.8.1950: AAS (1950), tr. 568t, 578; PHAO-LÔ VI, Thông điệp *Ecclesiam suam*, phần III, 6.8.1964: AAS 56 (1964), tr. 637-659; CĐ VA-TI-CA-NÔ II, Sắc lệnh về Đại kết *Unitatis Redintegratio*.

**36** x. GIO-AN XXIII, Thông điệp *Pacem In Terris*, 11.4.1963: AAS 55 (1963), tr. 248 và các đoạn khác.